



THUẾ TNCN TỪ TIỀN LƯƠNG TIỀN CÔNG TỪ 2026

Hướng dẫn toàn diện theo Luật thuế TNDN 109/2025/QH15

và Nghị định 253/2026/NĐ-CP

VINA BOOKKEEPING

Accounting · Tax · HR & Payroll

Xác Định Người Nộp Thuế

Điều 3 — Cá nhân cư trú

Chịu thuế với **toàn bộ thu nhập** phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam.



Điều 5 — Cá nhân không cư trú

Chỉ chịu thuế với thu nhập **phát sinh trong lãnh thổ** Việt Nam. Không đáp ứng bất kỳ điều kiện nào tại Điều 4.

Điều 4 — Điều kiện xác định cá nhân cư trú (đáp ứng 1 trong các tiêu chí)

Tiêu chí 1 — Thời gian hiện diện

Có mặt tại Việt Nam **từ 183 ngày trở lên** trong năm dương lịch hoặc trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt.

Ngày nhập cảnh và xuất cảnh cùng ngày → tính là **1 ngày** cư trú.

Tiêu chí 2a — Nơi ở thường trú

Có đăng ký thường trú (công dân VN) hoặc ghi trong **Thẻ thường trú/tạm trú** (người nước ngoài).

Tiêu chí 2b — Thuê nhà

Tổng số ngày thuê nhà ở (kể cả khách sạn, nhà trọ, nơi làm việc) **từ 183 ngày trở lên** trong năm tính thuế — kể cả thuê nhiều nơi.

Trường hợp đặc biệt

Có nơi ở thường xuyên nhưng thực tế có mặt **dưới 183 ngày** mà không chứng minh được là cư trú nước khác → vẫn là **cá nhân cư trú** tại Việt Nam.

ĐIỀU 8

Thu Nhập Từ Tiền Lương, Tiền Công Chịu Thuế

01

Các khoản TÍNH VÀO thu nhập chịu thuế

- Tiền lương, tiền công dưới mọi hình thức (tiền mặt hoặc hiện vật)
- Tiền thù lao: đề tài/dự án, nhuận bút, giảng dạy, biểu diễn, HĐQT, ban kiểm soát
- Phí hội viên, dịch vụ cá nhân (sức khỏe, thể thao, thẩm mỹ) — trừ dùng chung không ghi tên
- Khoản chi vượt mức: văn phòng phẩm, công tác phí, điện thoại, trang phục
- Tiền ăn giữa ca/ăn trưa: phân **vượt 1,2 triệu đồng/người/tháng** (nêu chi bằng tiền mặt)
- Tiền thuê nhà do NSDLĐ trả thay: tính vào nhưng **không vượt 15%** tổng TNCT
- BH nhân thọ, hưu trí tự nguyện do NSDLĐ đóng cho NLĐ
- Thưởng bằng tiền hoặc chứng khoán từ NSDLĐ

02

Các khoản KHÔNG tính vào thu nhập chịu thuế

- Nhà ở do NSDLĐ tự xây cho NLĐ đang làm việc tại đơn vị
- BH không bắt buộc, không có tích lũy phí (BH sức khỏe, tử kỳ không hoàn phí)
- Chi phí đào tạo nâng cao trình độ phù hợp công việc
- Vé máy bay về phép hàng năm cho NLĐ nước ngoài/Việt Nam làm việc ở nước ngoài
- Học phí con NLĐ nước ngoài học tại VN (từ mầm non đến THPT)
- Chi đám hiếu, hỉ theo quy chế nội bộ phù hợp quy định thuế TNDN
- Trợ cấp thôi việc, mất việc theo quy định pháp luật
- Tổ chức bữa ăn trực tiếp (nấu ăn, mua suất ăn, cấp phiếu ăn) → không tính vào TNCT

Miễn Thuế Đối Với Một Số Khoản Thu Nhập

Điều 26 — Làm đêm, làm thêm giờ, không nghỉ phép

- Miễn thuế với tiền lương **làm đêm, làm thêm giờ** đúng quy định pháp luật lao động
- Miễn thuế với tiền lương trả cho **những ngày không nghỉ phép** theo Bộ luật Lao động (Điều 113), Luật Cán bộ công chức, Luật Viên chức
- **Phân vượt mức quy định** → tính vào thu nhập chịu thuế

Yêu cầu chứng từ — Điều 26

- Tổ chức trả thu nhập phải lập **bảng kê** phản ánh rõ thời gian làm đêm/thêm giờ và khoản tiền tương ứng
- Lưu tại đơn vị và **xuất trình khi cơ quan thuế yêu cầu**

Điều 27 — Lương hưu & quỹ hưu trí

- Miễn thuế **toàn bộ** tiền lương hưu do Quỹ BHXH chi trả theo pháp luật BHXH
- Miễn thuế lương hưu từ **nước ngoài chi trả** cho cá nhân sinh sống tại Việt Nam
- Miễn thuế toàn bộ thu nhập từ **quỹ hưu trí bổ sung, quỹ hưu trí tự nguyện** chi trả — không phân biệt định kỳ, một lần, trước hay sau tuổi nghỉ hưu

Căn Cứ Tính Thuế TNCN Từ Tiền Lương, Tiền Công

Áp dụng cho Cá Nhân Cư Trú

Công thức: Thuế TNCN = Thu nhập tính thuế × Biểu thuế lũy tiến từng phần (Điều 9 Luật TNCN)

Bậc thuế	Thu nhập tính thuế/năm (triệu đồng)	Thu nhập tính thuế/tháng (triệu đồng)	Thuế suất (%)
Bậc 1	Đến 120	Đến 10	5%
Bậc 2	Trên 120 đến 360	Trên 10 đến 30	10%
Bậc 3	Trên 360 đến 720	Trên 30 đến 60	20%
Bậc 4	Trên 720 đến 1.200	Trên 60 đến 100	30%
Bậc 5	Trên 1.200	Trên 100	35%

Thu nhập tính thuế = Thu nhập chịu thuế – Các khoản được trừ

- BHXH, BHYT, BHTN, BH trách nhiệm nghề nghiệp bắt buộc (kể cả BH bắt buộc đóng ở nước ngoài)
- BH hưu trí bổ sung, BH hưu trí tự nguyện, BH nhân thọ: **Tối đa 3 triệu đồng/tháng** (gộp tất cả, bao gồm cả phần NSDLĐ đóng) NEW
- Giảm trừ gia cảnh (theo Điều 47)
- Đóng góp từ thiện, nhân đạo và các khoản giảm trừ khác (Điều 49)

Quy đổi Thu nhập Gross-up

Thu nhập làm căn cứ quy đổi = Thu nhập thực nhận + Các khoản trả thay – Các khoản giảm trừ

Tiền thuê nhà trong khoản trả thay: tính theo số thực trả nhưng **không vượt 15%** tổng TNCT phát sinh tại đơn vị.

Áp dụng chính sách "tiền thuế giả định", "tiền nhà giả định": **Không tính** vào thu nhập làm căn cứ quy đổi.

Giảm Trừ Gia Cảnh NEW

Bản thân người nộp thuế

15,5 triệu đồng/tháng
(186 triệu đồng/năm)

Mỗi người phụ thuộc

6,2 triệu đồng/tháng

Đối tượng người phụ thuộc

01

Con dưới 18 tuổi & trên 18 tuổi đặc biệt

Con đẻ, nuôi, con riêng của vợ/chồng. Con từ 18 tuổi nếu: mất năng lực hành vi dân sự; khuyết tật; không có khả năng lao động (suy giảm $\geq 81\%$). Con đang học ĐH, CĐ, THCN, học nghề hoặc phổ thông — không có thu nhập hoặc thu nhập bình quân tháng không vượt mức Bộ Tài chính quy định.

03

Cá nhân khác không nơi nương tựa

Anh chị em ruột, ông bà nội/ngoại, cô dì chú bác cậu ruột, cháu ruột — phải đang sống cùng và có nghĩa vụ nuôi dưỡng theo Luật Hôn nhân gia đình.

02

Vợ/chồng & cha mẹ

Vợ/chồng; cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, cha mẹ vợ/chồng, cha dưỡng, mẹ kế của người nộp thuế — đáp ứng điều kiện thu nhập/khả năng lao động theo quy định.



Nguyên Tắc Giảm Trừ Gia Cảnh



Giảm trừ cho bản thân người nộp thuế

Có nhiều nguồn thu nhập → chỉ được **chọn 1 nơi** để tính giảm trừ bản thân tại một thời điểm (tính đủ theo tháng). Chưa giảm trừ đủ 12 tháng → được giảm trừ **đủ 12 tháng khi quyết toán thuế**. Người nước ngoài cư trú: tính từ tháng 1 hoặc từ tháng đến Việt Nam lần đầu đến tháng kết thúc hợp đồng và rời VN.



Giảm trừ cho người phụ thuộc

Phải đăng ký thuế và đăng ký người phụ thuộc **trước ngày 31/12** của năm tính thuế; ổn định cho các năm sau nếu không thay đổi. Chưa tính giảm trừ trong năm → được tính từ tháng phát sinh nghĩa vụ nuôi dưỡng. Nhiều người nộp thuế có chung người phụ thuộc → tự thỏa thuận đăng ký vào **1 người**; thay đổi thỏa thuận áp dụng từ kỳ tính thuế tiếp theo. Mỗi người phụ thuộc chỉ được tính giảm trừ **1 lần vào 1 người nộp thuế** trong năm.

Giảm Trừ Từ Thiện, Nhân Đạo & Các Khoản Giảm Trừ Mới

Đóng góp từ thiện, nhân đạo

Được giảm trừ toàn bộ khi đóng góp vào:

- Tổ chức chăm sóc trẻ em khó khăn, người tàn tật, người già không nơi nương tựa
- Quỹ từ thiện, quỹ nhân đạo, quỹ khuyến học
- Tổ chức huy động tài trợ được nhà nước công nhận, hoạt động phi lợi nhuận

Hồ sơ: Chứng từ thu hợp pháp hoặc chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

NEW Giảm trừ chi phí Y tế

Chi khám, chữa bệnh tại cơ sở y tế trong nước (thuộc danh mục BHYT chi trả):

Tối đa 23 triệu đồng/năm

Áp dụng cho cả người nộp thuế và người phụ thuộc.

NEW Giảm trừ chi phí Giáo dục

Chi giáo dục – đào tạo tại cơ sở trong nước (học phí từ mầm non đến ĐH, kỹ năng chuyên môn):

Tối đa 24 triệu đồng/năm

Áp dụng cho cả người nộp thuế và người phụ thuộc.

Điều kiện để được giảm trừ y tế, giáo dục

→ Có **hóa đơn, chứng từ hợp pháp** thể hiện tên người nộp thuế hoặc người phụ thuộc.

→ Chi y tế phải có thêm **Bảng kê chi phí khám chữa bệnh** theo quy định Bộ Y tế.

→ **Không được chi trả từ nguồn khác** (tài trợ, BHXH, BHYT, ngân sách nhà nước). Phát sinh năm nào giảm trừ năm đó — không chuyển sang năm sau.

ĐIỀU 50

Khấu Trừ Thuế Tại Nguồn

TH1 — Hợp đồng lao động ≥ 3 tháng

- Khấu trừ theo **Biểu thuế lũy tiến từng phần** căn cứ thu nhập tính thuế tháng
- Áp dụng kể cả khi cá nhân ký HĐLĐ ≥ 3 tháng **tại nhiều nơi**

TH2 — Không có HĐ hoặc HĐ < 3 tháng

- Thu nhập **từ 5 triệu đồng/lần trở lên**: Khấu trừ **10%** trước khi trả
- Thu nhập **dưới 5 triệu đồng/lần**: Khấu trừ 10% khi cá nhân có yêu cầu
- Ước tính chưa đến mức nộp thuế $\rightarrow$ Làm **cam kết** gửi tổ chức trả thu nhập; tổ chức vẫn phải tổng hợp danh sách nộp cơ quan thuế cuối năm

NEW Cổ phiếu thưởng, ESOP

- Nhận cổ phiếu thưởng/ESOP: **Chưa phải nộp thuế** khi nhận
- Khi chuyển nhượng: Nộp thuế TNCN từ tiền lương (**10%** trên TNCT từ cổ phiếu) + thuế TNCN từ chuyển nhượng chứng khoán
- Công ty chứng khoán/ngân hàng lưu ký có trách nhiệm theo dõi và khấu trừ 10%

NEW Bảo hiểm nhân thọ có tích lũy phí

- NSDLĐ mua BH nhân thọ có tích lũy cho NLĐ: NLĐ **chưa phải nộp thuế** khi mua
- Khi đáo hạn: DN bảo hiểm khấu trừ **10%** trên phần phí tích lũy vượt mức **3 triệu đồng/tháng** (áp dụng từ 01/01/2026)
- Cá nhân không phải quyết toán thuế đối với phần thu nhập này

Người nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam: Căn cứ thời gian làm việc trên hợp đồng/văn bản cử sang $\rightarrow$ khấu trừ theo **biểu lũy tiến** (≥ 183 ngày) hoặc **thuế suất 20%** (dưới 183 ngày).

Quyết Toán Thuế TNCN Từ Tiền Lương, Tiền Công



Các trường hợp KHÔNG phải quyết toán thuế

Số thuế phải nộp nhỏ hơn số thuế đã nộp và không có yêu cầu hoàn thuế hoặc bù trừ. NEW Có thêm thu nhập nơi khác bình quân tháng không quá 15 triệu đồng và đã được khấu trừ 10% → không phải quyết toán phân thu nhập này.



Ủy quyền quyết toán cho tổ chức trả thu nhập

Cá nhân chỉ có 1 nguồn thu nhập từ tiền lương (HĐLĐ $\geq$ 3 tháng) và đang làm việc tại đó vào thời điểm quyết toán — kể cả trường hợp điều chuyển do sáp nhập, hợp nhất, chia tách trong cùng hệ thống. Cá nhân có 1 nguồn thu nhập chính + thu nhập khác đã khấu trừ 10% theo khoản 2 Điều 50.



Trường hợp phải tự quyết toán

Có đề nghị giảm thuế do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo (Điều 40). Có phát sinh các khoản giảm trừ y tế, giáo dục, từ thiện (Điều 49) và muốn giảm trừ vào thu nhập trước khi tính thuế.

Hỗ trợ hệ thống: Cá nhân chọn quyết toán trực tiếp với cơ quan thuế → Hệ thống thông tin quản lý thuế **tự động tổng hợp** tất cả nguồn thu nhập và số thuế đã khấu trừ trong năm.



ĐIỀU 64

Thuế TNCN Đối Với Cá Nhân Không Cư Trú

Công thức tính thuế

Thuế TNCN = Tổng thu nhập từ tiền lương, tiền công $\times$ **20%**

Thu nhập xác định tương tự như cá nhân cư trú (theo Điều 8).

Làm việc ở VN & nước ngoài — Không có hiện diện tại VN

Thu nhập phát sinh tại VN =

(Số ngày làm việc cho công việc tại VN / Tổng số ngày làm việc trong năm) $\times$ Thu nhập toàn cầu + Thu nhập chịu thuế khác phát sinh tại VN

Làm việc ở VN & nước ngoài — Có hiện diện tại VN

Thu nhập phát sinh tại VN =

(Số ngày có mặt ở VN / 365 ngày) $\times$ Thu nhập toàn cầu + Thu nhập chịu thuế khác phát sinh tại VN

Tổng số ngày làm việc trong năm tính theo chế độ Bộ luật Lao động Việt Nam.

Kỳ Tính Thuế

Cá nhân cư trú

Theo năm dương lịch

Áp dụng cho thu nhập từ kinh doanh và thu nhập từ **tiền lương, tiền công**.

Trường hợp đặc biệt — 12 tháng liên tục

Cá nhân có mặt dưới 183 ngày trong năm dương lịch nhưng đủ 183 ngày trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt → Kỳ tính thuế đầu tiên là **12 tháng liên tục** đó; từ năm thứ 2 tính theo năm dương lịch.

Số thuế còn phải nộp năm thứ 2 = Số thuế phải nộp năm thứ 2 – Số thuế tính trùng được trừ (= Số thuế năm thứ nhất / 12 × Số tháng tính trùng)

Theo từng lần phát sinh

Áp dụng cho: đầu tư vốn, chuyển nhượng vốn/chứng khoán/BDS, trúng thưởng, bản quyền, nhượng quyền, thừa kế, quà tặng.

Cá nhân không cư trú

Kỳ tính thuế theo **từng lần phát sinh thu nhập**.

Lưu ý quan trọng

Mức giảm trừ gia cảnh có thể được Chính phủ trình UBND tỉnh **điều chỉnh** căn cứ biến động giá cả, thu nhập theo từng thời kỳ.

Thời điểm xác định thu nhập: là thời điểm **NSDLĐ trả tiền lương** hoặc NLĐ nhận được thu nhập (kể cả lợi ích bằng tiền hoặc hiện vật).

Khâu Trừ Thuế, Khai Thuế Thay, Nộp Thuế Thay

Đối tượng có trách nhiệm khâu trừ

Tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập Kể cả chủ quản nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số có chức năng đặt hàng và thanh toán trực tuyến.	Tổ chức ký hợp đồng đại lý Đại lý bảo hiểm, xổ số, bán hàng đa cấp, môi giới.	Trả thu nhập cho cá nhân không cư trú Tổ chức, cá nhân trả thu nhập cho cá nhân không cư trú và bên Việt Nam hoàn trả chi phí tiền lương cho bên nước ngoài.
---	--	--

Xác định số thuế khâu trừ

- Thu nhập từ tiền lương, tiền công: Theo quy định tại Chương IV (cá nhân cư trú) và Chương V (cá nhân không cư trú)
- Thu nhập từ kinh doanh của cá nhân cư trú: Theo **thuế suất khoán trên doanh thu** phát sinh tại tổ chức
- Nếu trong năm chưa khâu trừ → Cuối năm cá nhân **tự khai và nộp thuế theo năm**

Khai thuế thay, nộp thuế thay

Áp dụng cho các tổ chức **hợp tác kinh doanh với cá nhân** và các trường hợp đặc thù theo Điều 55, 56, 57 của Nghị định.

Hồ sơ, thủ tục theo quy định pháp luật về **quản lý thuế**.

Quyết Toán, Hoàn Thuế & Hiệu Lực Thi Hành

Điều 68 — Hoàn thuế TNCN

Các trường hợp được hoàn thuế

- Số thuế đã nộp **lớn hơn** số thuế phải nộp
- Đã nộp thuế nhưng thu nhập tính thuế **chưa đến mức phải nộp**
- Các trường hợp khác theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền

Hồ sơ, thủ tục hoàn thuế theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

Điều 69 — Hiệu lực thi hành

- **Hiệu lực từ ngày 01/07/2026**
- Thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú: Áp dụng từ **kỳ tính thuế năm 2026**
- Quy định tiền ăn giữa ca, ăn trưa (Điều 8, khoản 2, điểm g): Áp dụng từ **01/07/2026**
- Thay thế Nghị định **65/2013/NĐ-CP** ngày 27/6/2013
- Bãi bỏ Điều 3 NĐ 91/2014/NĐ-CP và Điều 2 NĐ 12/2015/NĐ-CP

Điều khoản chuyển tiếp

- Đăng ký người phụ thuộc kỳ tính thuế năm 2025 trở về trước: Theo **quy định cũ**
- Đã kê khai, nộp thuế từ 01/01/2026 đến trước 01/07/2026: Không phải nộp lại hồ sơ tháng/quý — điều chỉnh vào **hồ sơ quyết toán thuế năm 2026**

Các Điểm Mới Nổi Bật — NĐ 253/2026/NĐ-CP

Hiệu lực từ 01/07/2026

NEW Giảm trừ gia cảnh

- Bản thân: **15,5 triệu đồng/tháng** (186 triệu/năm)
- Người phụ thuộc: **6,2 triệu đồng/tháng**

NEW Giảm trừ bảo hiểm

BH hưu trí bổ sung, BH hưu trí tự nguyện, BH nhân thọ: Tối đa **3 triệu đồng/tháng** (gộp tất cả, bao gồm cả phần NSDLĐ đóng)

NEW Giảm trừ Y tế & Giáo dục

- Chi phí y tế: Tối đa **23 triệu đồng/năm**
- Chi phí giáo dục – đào tạo: Tối đa **24 triệu đồng/năm**

NEW Tiền ăn giữa ca

Ngưỡng miễn thuế **1,2 triệu đồng/người/tháng** (áp dụng từ 01/07/2026)

NEW Cổ phiếu thưởng, ESOP

Chưa nộp thuế khi nhận — nộp thuế khi chuyển nhượng (**10% + thuế chuyển nhượng CK**)

NEW BH nhân thọ tích lũy phí

DN BH khấu trừ **10%** khi đáo hạn trên phần phí vượt **3 triệu đồng/tháng**

NEW Miễn quyết toán thuế

Thu nhập nơi khác bình quân ≤ 15 **triệu đồng/tháng** và đã khấu trừ 10% → không phải quyết toán

NEW Miễn thuế lương hưu nước ngoài

Lương hưu nước ngoài chỉ trả cho cá nhân **sinh sống tại Việt Nam** được miễn thuế toàn bộ

VINA BOOKKEEPING — Accounting · Tax · HR & Payroll

- HCM office : 8th Floor, The Sarus Building, 67 Nguyen Thi Minh Khai Str., Ben Thanh Ward, HCMC
- HAN office : 12th Floor, 148 Tower, 148 Hoang Quoc Viet St., Nghia Do Ward, Hanoi
- Nha Trang Office: 2nd Floor, VCN Building, A1 Street, Vinh Diem Trung Urban Area, Tay Nha Trang Ward, Khanh Hoa.